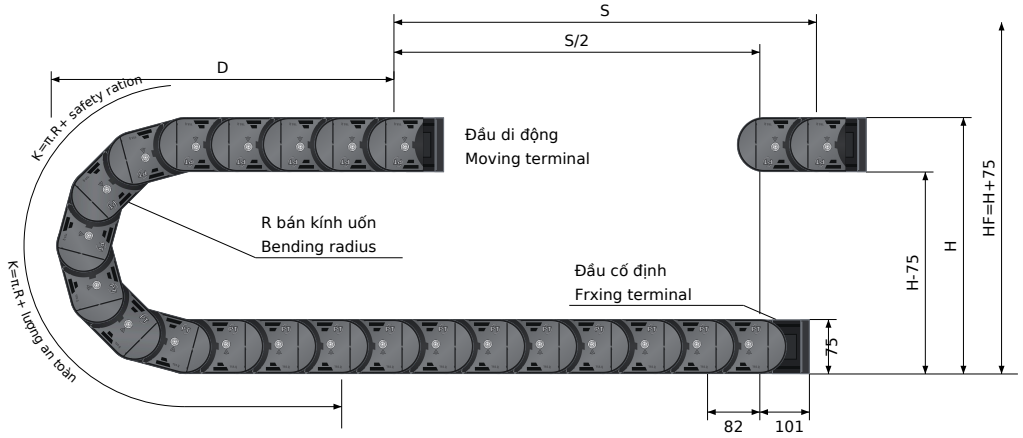
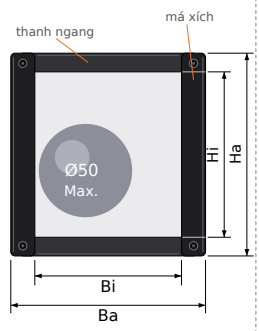
XÍCH NHỰA KÍN DÒNG PT-55

PT-55 SERIES CLOSED DRAG CHAIN

Thông số kỹ thuật chính Basic technical data



Mặt cắt ngang Section

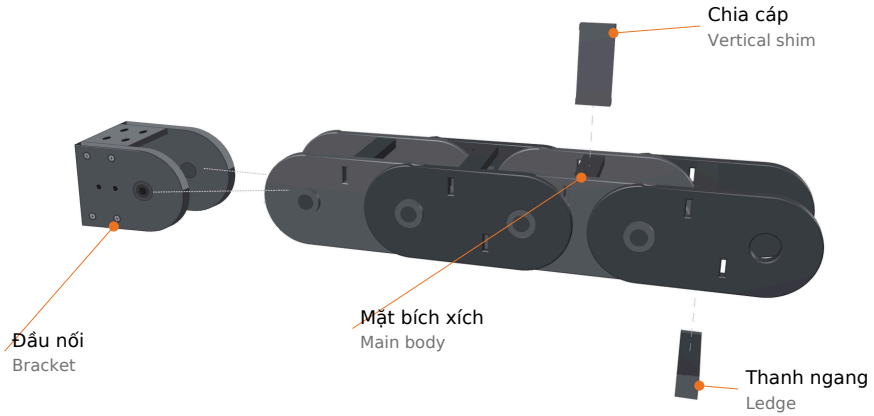


Dùng cho cáp Ø ≤ 50 mm

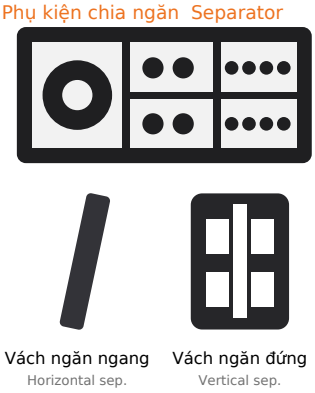
Bước xích = 82mm, số mắt mỗi mét = 13, chiều dài xích = S/2+K, S = hành trình, K = π.R + "lượng an toàn" + 1 bước xích
Pitch=82mm,link per meter=13,length of chain=S/2+K,S=stroke,K=π.R+"safety ration"+1 pitch

R	100	125	150	200	250	300
H	276	326	376	476	576	676
D	219	244	269	319	369	419
k	480	560	640	800	960	1120

Hình minh họa Drawing



Phụ kiện chia ngăn Separator



Vách ngăn ngang
Horizontal sep.

Vách ngăn đứng
Vertical sep.

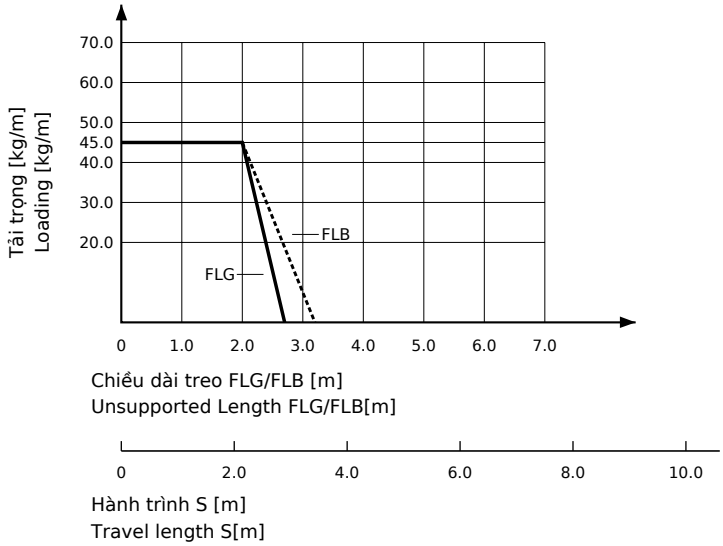
Mã dòng Series No.	**Cao trong** Hi	**Rộng trong** Bi	**Cao ngoài** Ha	**Rộng ngoài** Ba	**Bán kính uốn** Bending radius R	**Đường kính lỗ** hole diameter	**Khoảng cách lỗ** A	**Khoảng cách lỗ** B	**Khoảng cách lỗ** C	**Khoảng cách lỗ** D	**Khoảng cách lỗ** E	**Khoảng cách lỗ** F
T55.0.1	55	50	75	83	100/125/150 200/250/300	8	16,5	22 (2×22)	70	83	–	–
T55.0.2	55	60	75	90		8	16,5	22 (2×22)	80	93	–	–
T55.0.3	55	75	75	115		8	16,5	22 (2×22)	95	108	–	–
T55.0.4	55	100	75	140		8	16,5	22 (2×22)	120	133	–	–
T55.0.5	55	125	75	190		8	16,5	22 (2×22)	145	158	–	–
T55.0.6	55	150	75	215		8	16,5	22 (2×22)	170	183	–	–
T55.0.7	55	175	75	230		8	16,5	22 (2×22)	195	208	–	–
T55.0.8	55	200	75	240		8	16,5	22 (2×22)	215	233	–	–
T55.0.9	55	250	75	283		8	16,5	22 (2×22)	275	258	–	–

Khoảng cách lỗ A – F là kích thước của đầu nối cố định (xem hình trang 2).

XÍCH NHỰA KÍN DÒNG PT-55

PT-55 SERIES CLOSED DRAG CHAIN

Biểu đồ tải trọng – chiều dài treo Loading diagram



FLG = Treo không đỡ, đoạn trên thẳng

FLB = Treo không đỡ, cho phép võng an toàn

FLG=Unsupported with straight upper run

FLB=Unsupported with permitted sag

Mặt xích thực tế Chain link face



Mặt bích xích có rãnh vát thẳng
Chain flange with straight groove

Logo nhà sản xuất PT
Manufacturer logo

Ký hiệu chỉ bán kính uốn
Bending radius indicator

Ký hiệu R bán kính uốn cong
Bending radius mark R

Mã dòng xích
Series code

Rãnh thoát + gân giảm nhẹ
Slots

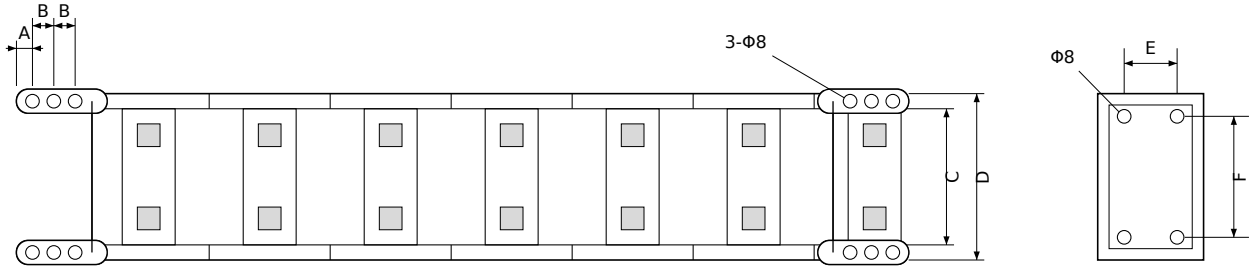
Gờ chặn ôm đầu khớp
Stop lip around the pivot head

Chốt xoay – khớp nối 2 mắt xích
Pivot joint

Cữ chặn bán kính uốn R100
Bending radius stop R100

Má xích nhìn cạnh (theo ảnh mẫu)

Kiểu đầu nối cố định và thông số Fix bracket type and Datasheet (xem bảng / See table)



Giá trị A, B, C, D, E, F theo từng mã dòng: xem bảng T55.0.1 – T55.0.9 ở trang 1.

Ví dụ đặt hàng How to Order

Ví dụ: xích cao trong 55, rộng trong 50, bán kính uốn 100, dài 1 mét / 13 mắt
(Sample: inner height 55, inner width 50, radius 100, length 13 links/1 meter)

Xích Chain	PT-55-1	R100 1000mm/13 Links
Đầu nối Bracket	PT-55-1	1 bộ (Set) – đầu nối cố định 3 lỗ Φ8 mỗi mặt (A = 16,5; B = 22 (2×22))
Phụ kiện Accessories	Mỗi mắt xích lắp được 1 vách ngăn đứng / 1 vách ngăn ngang (1 vertical shim / 1 horizontal shim per link)	

Ghi chú: có thể đặt làm các quy cách khác theo yêu cầu khách hàng. Note: Various sizes can be customized according to customer requirements.